

Bản án số: 81/2025/HS-ST

Ngày: 25/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Đúng;

2. Bà Nguyễn Ngọc Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Diệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Pháp - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Ngô Anh T (tên gọi khác: Sỹ); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1997; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: D2/499/3 ấp 4, xã B, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Như trên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Ngô Mạnh T, sinh năm: 1971 và bà Phạm Ngọc L, sinh năm: 1977; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh, chị, em; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 05/09/2019, Ngô Anh T bị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án số: 72/2019/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt ngày 09/12/2019, đã thi hành xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 05/12/2019.

2/ Họ và tên: Trần Minh T (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1998; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: C5/145/5B ấp 3, xã B, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Như trên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Minh H, sinh năm: 1968 và bà Trần Thị Lan T, sinh năm: 1972; Bị cáo là con một trong gia đình không có anh, chị, em; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

3/ Họ và tên: Nguyễn Minh T; (tên gọi khác: Điều); Giới tính: Nam; Sinh năm: 2002; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: C4/148/1 ấp 3, xã B, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Như trên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Minh T, sinh năm: 1968 và bà Tống Thị Xuân Đ, sinh năm: 1966; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 02 chị, em; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Các bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/8/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 10/8/2023 cho đến nay, các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/ Ông Phạm Tiến D , sinh năm: 1974 (Vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: 176/15/1/1 Trương Công Đ, Phường 3, thành phố Vũng T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Nơi ở hiện nay: C6/215/18 kênh 3, ấp 3, xã B, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Lê Thị Hòa B , sinh năm: 1975 (Vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: 15/9/11 Nguyễn M, phường P, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện nay: Nhà không số, tổ 6, ấp 5, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Trương Văn T, sinh năm: 1974 (Vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: 299 Quốc lộ 1, khu phố 5, phường Bình H, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông Nguyễn Hoài N , sinh năm: 1996 (Vắng mặt).

Địa chỉ: C5/183/1 ấp 3, xã B, huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Minh T: Ông Trần Minh H, sinh năm: 1968 và bà Trần Thị Lan T; Cùng địa chỉ: C5/145/5B ấp 3, xã B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Minh T: Ông Nguyễn Hùng Phi K , sinh năm: 1978; Địa chỉ: 41B đường DC13 phường S, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 02/8/2023 Ngô Anh T1, Trần Minh T, Nguyễn Minh T2 đang ở nhà anh Nguyễn Hoài N , địa chỉ: C5/183/1 ấp 3, xã B, huyện Bình Chánh

thì Ngô Anh T1 nhận được điện thoại của Lê Văn T gọi rủ đi bắt gà tại trại gà địa chỉ: C6/215/18 ấp 3, xã Bình Lợi, huyện Bình Chánh và nói Anh T1 rủ thêm người phụ trông xe và phụ bắt gà nên Anh T1 rủ T và Minh T2 đi cùng thì cả nhóm đồng ý. Khoảng 01 giờ ngày 03/8/2023 T3 điều khiển xe mô tô Wave màu đen (không rõ biển số) đến gặp Anh T1, Minh T2, T và cùng bàn bạc với cả nhóm cách thức bắt gà tại trại gà. Do biết ở trại gà có người trông coi nên T3 sẽ dùng dao để khống chế người trông trại gà để Anh T1 và T vào bắt gà, còn Minh T2 được phân công nhiệm vụ chở cả nhóm đi và cảnh giới, cả nhóm đồng ý. T3 đi vào bếp lấy 01 con dao (loại dao chặt thịt, dài khoảng 40 cm) và nói Anh T1 lấy 02 cái bao nylon (dạng da rắn) để đựng gà. Chuẩn bị xong, Minh T2 điều khiển xe mô tô Wave màu đen (không rõ biển số) chở T, Anh T1 và T3 đến đường Kênh 3 thuộc ấp 3, xã Bình Lợi thì T3 chỉ cho cả nhóm thấy trại gà và nói Minh T2 dừng xe lại, cả nhóm xuống xe. Lúc này, Minh T2 được giao nhiệm vụ ở lại giữ xe và cảnh giới, còn T3, Anh T1, T đi bộ lại trại gà. T3 đi trước, đập ngã hàng rào đi vào chòi canh gà, thấy anh Phạm Tiến D đang nằm trên võng nên cầm dao chĩa thẳng vào cổ anh D và nói "nằm im, la lên tao đâm chết" nên anh D nằm im trên võng, T3 lục soát lấy của anh D một điện thoại di động hiệu Nokia, 01 cái bóp bên trong có số tiền 870.000 đồng và nói "tụi bay vô bắt gà đi", sau đó T3 thấy xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 60B8-128.29 nên dẫn xe đến chỗ anh D và hỏi chìa khóa xe đâu, anh D nói không nhớ nên T3 bỏ đi. Cùng lúc này, Anh T1 và T đi vào chuồng gà bắt gà. Anh T1 nhìn thấy trại gà có camera nên lấy 01 bao nylon (đã mang theo sẵn) che lại, rồi cầm chiếc bao còn lại banh miệng bao cho T bắt gà bỏ vào bao, Anh T1 thấy trong chuồng gà còn có một cái bao nữa nên lấy bắt gà cho vào bao. Sau khi thấy bao gà nặng, đây thì Anh T1 báo cho T3 biết thì T3 nói "tụi mày ra trước đi" nên Anh T1 và T, mỗi người vác một bao gà đi ra chỗ Minh T2 đang ngồi cảnh giới rồi Minh T2 điều khiển xe chở Anh T1, T cùng 02 bao đựng gà về nhà địa chỉ: C5/83/1 ấp 3, xã Bình Lợi để cất giấu. Khi Minh T2 quay lại đón T3 về chỗ của Anh T1 và T thì thấy T3 đang đứng chờ nhưng không cầm theo dao. Anh T1 mang hai bao gà về sau nhà C5/83/1 ấp 3, xã Bình Lợi nhưng sợ bị phát hiện nên nói T3 mang đi gửi ở nhà người quen của T3. T3 lấy xe mô tô đi đâu không rõ, một lúc sau quay lại chở Anh T1 cùng 02 bao đựng gà đến nhà chị Lê Thị Hòa B tại địa chỉ: Tổ 6, ấp 5, xã Lê Minh Xuân để gửi. Tại đây, Anh T1 đổ hai bao gà ra, đếm được 11 con gà, loại gà đá Cao Lãnh, rồi cả hai đi về. Đến 16 giờ cùng ngày, T3 gọi điện thoại cho Anh T1 nói đã bán gà được số tiền 7.000.000 đồng, T3 chuyển khoản cho Anh T1 số tiền 4.000.000 đồng. Anh T1 chuyển khoản số tiền 1.500.000 đồng cho anh Vũ Danh V để trả tiền mua góp điện thoại, số tiền còn lại Anh T1 định chia cho Minh T2 và T mỗi người 1.000.000 đồng nhưng chưa kịp chia tiền thì bị lực lượng Công an kiểm tra, đưa về làm việc. Ngày 03/8/2023 anh Phạm Tiến D đến Công an xã Bình Lợi trình báo. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra xử lý.

Ngày 10/08/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh khởi tố bị can đối với Ngô Anh T1, Trần Minh T, Nguyễn Minh T2 về tội “Cướp tài sản” theo khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bản kết luận định giá tài sản số 729/KL-HĐĐGTS ngày 22/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh kết luận: 11 con gà

có tổng trọng lượng là 18,5kg, giá trị còn lại 1.850.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia G21, giá trị còn lại 1.790.000 đồng.

Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 9108/KIGĐ ngày 05/12/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Về y học:

Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi vi phạm ngày 03/8/2023 và đến hiện tại đối tượng Trần Minh T có bệnh tâm thần.

Loại bệnh: Rối loạn cảm xúc thực tổn (F06.3-ICD10).

2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi vi phạm ngày 03/8/2023 và đến hiện tại đối tượng Trần Minh T hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ý kiến khác: Nguyên nhân gây bệnh là do di chứng chấn thương sọ não.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Ngô Anh T1, Trần Minh T, Nguyễn Minh T2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tang vật thu giữ, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Riêng đối với Lê Văn T, sau khi phạm tội đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã ra Quyết định truy nã đối với Lê Văn T, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Vật chứng thu giữ:

- 01 USB hiệu Kingston màu đen bên trong chứa 04 đoạn video liên quan đến vụ cướp tài sản tại trại gà;

- 01 bao nylon (loại đựng gạo) anh Phạm Tiến D giao nộp do các đối tượng dùng để che camera bỏ lại;

- 01 điện thoại di động Iphone14 Promax, 01 quần short màu xám, 01 áo thun ngắn tay màu đen, số tiền 2.447.000 đồng thu giữ của Ngô Anh T1 khi thực hiện hành vi phạm tội;

- 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 quần jean màu trắng xanh thu giữ của Trần Minh T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 áo khoác dài tay màu xanh ngọc, 01 quần jean màu xanh, 01 đôi dép màu vàng thu giữ của Nguyễn Minh T2 mặc khi thực hiện hành vi phạm tội;

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Phạm Tiến D đã được đại diện gia đình Ngô Anh T1 và Trần Minh T bồi thường số tiền 30.000.000 đồng nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại, có đơn bãi nại và rút yêu cầu khởi tố đối với Tuấn và T.

Anh Trương Văn T(chủ trại gà) khai số gà của anh T bị cướp là 11 con gà đá Cao Lãnh. Đại diện gia đình Ngô Anh T1 và Trần Minh T đã bồi thường số tiền 30.000.000 đồng nên anh T không yêu cầu gì thêm.

Đối với Lê Văn T và Nguyễn Minh T2, anh T yêu cầu bồi thường thêm số tiền 30.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 97/CT-VKSBC ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Ngô Anh T1, Trần Minh T, Nguyễn Minh T2 về tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Các bị cáo Ngô Anh T1, Trần Minh T, Nguyễn Minh T2 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án tự nhận thấy hành vi của mình là trái quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Ngô Anh T1, Trần Minh T, Nguyễn Minh T2 về tội “Cướp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Về hình phạt:

Áp dụng các điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 đề nghị xử phạt bị đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Anh T1 từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù.

Áp dụng các điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm q, s khoản 1 Điều 51 đề nghị xử phạt bị đề nghị xử phạt bị cáo Trần Minh T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng các điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 đề nghị xử phạt bị đề nghị xử phạt các bị cáo Nguyễn Minh T2 từ 09 năm đến 10 năm tù

2/ Vật chứng thu giữ:

- Đề nghị tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Kingston màu đen, bên trong chứa 04 đoạn video, chuyển kèm hồ sơ vụ án.

- Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone14 Promax, số tiền 2.447.000 đồng thu giữ của Ngô Anh T1 khi thực hiện hành vi phạm tội

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 bao nylon (loại đựng gạo); 01 áo thun ngắn tay màu đen; 01 quần jean màu trắng xanh; 01 áo khoác dài tay màu xanh ngọc; 01 quần jean màu xanh; 01 đôi dép màu vàng; 01 quần short màu xám, 01 áo thun ngắn tay màu đen do có giá trị sử dụng thấp và các bị cáo không có nhu cầu nhận lại.

3/ Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận việc anh Phạm Tiến D đã được đại diện gia đình bị cáo Ngô Anh T1 và bị cáo Trần Minh T bồi thường số tiền 30.000.000 đồng và anh D không yêu cầu bồi thường gì thêm, anh D có đơn bãi nại và đề nghị rút yêu cầu khởi tố đối với Tuấn và T .

Ghi nhận việc anh Trương Văn T(chủ trại gà) đã được gia đình bị cáo Ngô Anh T1 và bị cáo Trần Minh T bồi thường số tiền 30.000.000 đồng và anh T không yêu cầu gì thêm.

Đối với Lê Văn T và bị cáo Nguyễn Minh T2, anh T yêu cầu bồi thường thêm số tiền 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Minh T2 đồng ý bồi thường cho anh Trương Văn T số tiền 15.000.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

4/ Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến tranh luận của bị cáo: Không có ý kiến tranh luận.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Minh T là ông Trần Minh H trình bày: Bị cáo Trần Minh T là con duy nhất trong gia đình, do bị tai nạn giao thông và bị chấn thương sọ não nên nhận thức không được bình thường, chúng tôi cũng có lỗi vì không quản lý con kỹ nên đã để con theo bạn bè đi trộm cướp. Do vậy, chúng tôi xin Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để xét xử cho bị cáo Trần Minh T mức án thấp nhất để bị cáo Trần Minh T được sớm trở về lo cho cha mẹ vì chúng tôi cũng đã có tuổi và có cơ hội làm lại cuộc đời.

- Luật sư Nguyễn Hùng Phi K là người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo Trần Minh T khi thực hiện hành vi phạm tội bị hạn chế nhận thức và điều khiển hành vi, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, gia đình bị cáo có truyền thống cách mạng. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử dưới khung hình phạt cho bị cáo Trần Minh T do bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tranh luận: Đối với đề nghị của luật sư về việc đề nghị Hội đồng xét xử xem áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử dưới khung hình phạt cho bị cáo Trần Minh T do bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh không đồng ý với ý kiến tranh luận của luật sư vì tội cướp tài sản có cấu thành hình thức nên việc bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả không được tính là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về chăm lo cho mẹ bị bệnh và sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung, tội danh: Qua điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ hành vi của các bị cáo có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 03/8/2023 tại trại gà địa chỉ: C6/215/18 ấp 3, xã Bình Lợi, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Ngô Anh T1, Trần Minh T, Nguyễn Minh T2 và Lê Văn T (đã bỏ trốn) cùng bàn bạc, phân công vai trò cụ thể và có sự cấu kết chặt chẽ với nhau, đồng thời sử dụng 01 con dao (loại dao chặt thịt, dài khoảng 40 cm) là hung khí nguy hiểm đối với anh Phạm Tiến D để thực hiện hành vi bắt gà tại trại gà địa chỉ: C6/215/18 ấp 3, xã Bình Lợi, huyện Bình Chánh, lấy của bị hại một điện thoại di động hiệu Nokia, 01 cái bóp bên trong có số tiền 870.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Ngô Anh T1, Trần Minh T, Nguyễn Minh T2 đã phạm tội “Cướp tài sản” thuộc trường hợp có tổ chức và dùng thủ đoạn nguy hiểm.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi nêu trên của các bị cáo Ngô Anh T1, Trần Minh T, Nguyễn Minh T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo điểm a, d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với Lê Văn T sau khi phạm tội đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã ra Quyết định truy nã đối với Lê Văn T, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, tạo nên tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, gây bức xúc trong xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Anh T1, Minh T2 là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình, bị cáo Minh T mặc dù hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi khi thực hiện hành vi phạm tội nhưng buộc phải biết việc cướp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên các bị cáo vẫn cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật. Xét thấy, cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, các bị cáo Minh T, Minh T2, Anh T1 có vai trò đồng phạm thứ yếu, thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, đã

tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Ngô Anh T1, Nguyễn Minh T2 và bị cáo Trần Minh T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo Ngô Anh T1 và bị cáo Trần Minh T đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn bãi nại và xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự với các bị cáo.

Xét lời bào chữa của luật sư về việc đề nghị cho bị cáo Trần Minh T được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tranh luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh về việc không chấp nhận cho bị cáo Trần Minh T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 do đây là tội phạm có cấu thành hình thức. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là tội phạm cấu thành hình thức, các bị cáo đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội, tuy nhiên, bị cáo Trần Minh T đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho anh D và anh T số tiền 30.000.000 đồng nên cho bị cáo Trần Minh T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Ngô Anh T1 cũng đã tác động gia đình thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho anh D và anh T số tiền 30.000.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, ngoài ra, gia đình bị cáo Ngô Anh T1 có truyền thống cách mạng, bà nội của bị cáo Ngô Anh T1 là bà mẹ Việt Nam anh hùng, bị cáo Trần Minh T hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi khi thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Trần Minh T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét cho bị cáo được hưởng một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo Trần Minh T. Xem xét cho bị cáo Ngô Anh T1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét cho bị cáo được hưởng một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo Ngô Anh T1.

[5] Vật chứng thu giữ:

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Kingston màu đen, bên trong chứa 04 đoạn video, lưu kèm hồ sơ vụ án.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone14 Promax, số tiền 2.447.000 đồng;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bao nylon (loại đựng gạo); 01 áo thun ngắn tay màu đen; 01 quần jean màu trắng xanh; 01 áo khoác dài tay màu xanh ngọc; 01 quần jean màu xanh; 01 đôi dép màu vàng; 01 quần short màu xám, 01 áo thun ngắn tay màu đen do có giá trị sử dụng thấp và các bị cáo không có nhu cầu nhận lại.

- 01 con dao (loại dao chặt thịt, dài khoảng 40 cm); 01 xe mô tô Wave màu đen (không rõ biển số) do T3 dùng để thực hiện hành vi không thu giữ được nên không xem xét trong vụ án này.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Tiến D đã được đại diện gia đình Ngô Anh T1 và Trần Minh T bồi thường số tiền 30.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường thiệt hại, có đơn bãi nại và rút yêu cầu khởi tố đối với Tuấn và T. Anh Trương Văn T (chủ trại gà) đã được đại diện gia đình Ngô Anh T1 và Trần Minh T bồi thường số tiền 30.000.000 đồng, anh T không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo T và bị cáo Anh T1 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T2 đồng ý bồi thường cho anh Trương Văn T số tiền 15.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh T2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Ngô Anh T1, Trần Minh T, Nguyễn Minh T2 phạm tội: “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Ngô Anh T1: 06 (sáu) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/8/2023.

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Trần Minh T 05 (năm) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/8/2023.

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T2 07 (bảy) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/8/2023.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Kingston màu đen, bên trong chứa 04 đoạn video (*Vật chứng này đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án*).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 2.447.000 đồng (*Vật chứng trên, Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh đã nộp vào tài khoản tại Kho bạc nhà nước huyện Bình Chánh theo Giấy nộp tiền ngày 10/7/2024 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn – Chi nhánh Nam Thành phố Hồ Chí Minh*); 01 điện thoại di động Iphone14 Promax;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bao nylon (loại đựng gạo); 01 áo thun ngắn tay màu đen; 01 quần jean màu trắng xanh; 01 áo khoác dài tay màu xanh ngọc; 01 quần jean màu xanh; 01 đôi dép màu vàng; 01 quần short màu xám, 01 áo thun ngắn tay màu đen do có giá trị sử dụng thấp và các bị cáo không có nhu cầu nhận lại.

(*Vật chứng trên, Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao nhận tang tài vật ngày 10/7/2024 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh*).

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 275, 280, Điều 357 Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015:

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Minh T2 đồng ý bồi thường cho anh Trương Văn T số tiền 15.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; buộc:

Mỗi bị cáo Ngô Anh T1, Trần Minh T, Nguyễn Minh T2 phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh T2 phải chịu 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi ngàn đồng*).

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền

yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 6a, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Trại tạm giam Chí Hòa – Phân trại tạm giam khu vực huyện Bình Chánh;
- Chi cục THADS H. BC;
- Phòng hồ sơ, CATP.HCM PV06;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Trang